

SỞ Y TẾ NGHỆ AN
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

Số: /BVUB-TBYT

V/v mời báo giá mua sắm công cụ dụng
cụ sửa chữa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 12 tháng 12 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các Đơn vị kinh doanh, cung cấp thiết bị dụng cụ

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: “Mua sắm công cụ dụng cụ sửa chữa” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Nhân viên phòng Hành chính quản trị

Số điện thoại: 091.444.5668

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư, phòng Hành chính quản trị, Bệnh viện Ung bướu Nghệ An, địa chỉ: Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.

- Nhận qua email: vttbyt.ubna@gmail.com (Các đơn vị gửi bản scan kèm bản mềm).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 12 tháng 12 năm 2025 đến trước 15h ngày 23 tháng 12 năm 2025.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục công cụ dụng cụ sửa chữa (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An. Địa chỉ: Km456, Quốc lộ 1A, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An.

Kính đề nghị Quý đơn vị gửi báo giá theo mẫu kèm theo công văn này.

Bệnh viện Ung bướu Nghệ An thông báo để các đơn vị được biết.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (để b/c)
- Đăng Website BV;
- Lưu TBYT, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Trí Diễm

CÁC BIỂU MẪU BÁO GIÁ

Mẫu số 1

(Kèm theo Thư mời báo giá số: /BVUB-TBYT ngày 12 tháng 12 năm 2025)

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm vật tư, thiết bị

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Ung bướu Nghệ An

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] báo giá cho các thiết bị như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị:

STT	Danh mục thiết bị	Mã/model	Thông số kỹ thuật	Năm sản xuất	Hãng sản xuất/Nhãn hiệu	Xuất Xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VNĐ)	Thuế GTGT (VNĐ)	Thành tiền(VNĐ)
Tổng cộng (đã bao gồm thuế GTGT)											
Số tiền viết bằng chữ:											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2025.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

- Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

Chữ ký

4. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: [ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]
5. Hồ sơ báo giá bao gồm: Báo giá, catalog (nếu có), Bảng thông số kỹ thuật của thiết bị báo giá.

....., ngày ... tháng ... năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

1. Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ thông tin để báo giá vào Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 2.

2. Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng các thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC LINH KIỆN MỜI BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời báo giá số: /BVUB-TBYT ngày 12 tháng 12 năm 2025)

STT	Tên thiết bị	Yêu cầu kỹ thuật	Số lượng	ĐVT
1	Máy hàn điện 60W	Điện áp: 220-240V~50/60Hz Công suất đầu vào: 60W Đầu mỏ hàn thẳng, nhọn	1	Cái
2	Thang nhôm cao	Thang nhôm một mặt (có khay đựng dụng cụ) Chất liệu: Nhôm Bên thang có khay đựng dụng cụ Trọng lượng xấp xỉ: 6,2kg Tải trọng tối đa: 150kg (330lbs)	1	Cái
3	Thang nhôm vừa	Thang nhôm một mặt (có khay đựng dụng cụ) Chất liệu: Nhôm Bên thang có khay đựng dụng cụ Trọng lượng xấp xỉ: 4.8kg Tải trọng tối đa: 150kg	1	Cái
4	Bộ 24 chitiết tuýp 1/2"	Bộ 24 chitiết tay vặn đầu tuýp 1/2" gồm: 18 đầu tuýp Dr. 1/2": 10,11,12,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,27,30,32mm 2 thanh mở rộng Dr. /12": 125mm&250mm 1 Thanh trượt chữ T 1/2" Dr. : 250mm 1 khớp vạn năng Dr 1/2" . 1 chui cắm bugi Dr 1/2" . : 21mm 1 tây vặn nhanh Dr. 1/2" Chất liệu: Thép Cr-V; Xử lý nhiệt, mạ crom	2	Bộ
5	Bộ 62 mũi bắt vít đa năng	Gồm 61 tua vít dài 25mm size" PH0/1/1/2/2/2/3/4; PZ0/1/1/2/2/3/4;SL3/4/4/5/5/6/6/3.5/	2	Bộ

Chữ ký

		4.5/5.5/6.5 ; TX10/15/20/25/30/35/40;S1/2/3;H3/4 /5/5/6/6;TT10/15/20/25/30/40;HT3/4/ 5/ 6;M6;SP6/8;TW2/3;TS8/10;C2/3 1 đầu vặn tua vít nhanh		
6	Bộ 9 Mũi khoan gỗ, xoắn ốc, bê tông	3 mũi khoan xoắn HSS: 5mm,6mm,8mm 3 mũi khoan tường: 5mm,6mm,8mm 3 mũi khoan gỗ: 5mm,6mm,8mm	2	Bộ
7	Kìm bấm chết mũi cong 10"	Kích thước: 10" Khoảng mở: 0-45mm Thép carbon	2	Cái
8	Bộ 3 Kìm kết hợp	Kích thước: Kìm răng 7" Kìm mũi dài 6" Kìm cắt mũi ngắn 6"	2	Bộ
9	Bộ cờ lê 14 chi tiết	Bộ 14 cờ lê miệng vòng xoay chiều 6-22mm Chất liệu: Thép Cr-V Kích thước: 6-32mm 6mm,7mm,8mm,10mm,12mm,13mm,1 4mm,17mm,19mm,22mm,24mm,27m m,30mm,32mm	2	Bộ
10	Bộ 9 chìa lục giác sao dài T10-T50	Bộ 9 chìa lục giác sao dài T10-T50 Chất liệu: Cr-V Kích thước: T-10, T-15, T-20, T-25, T 27, T-30, T-40, T-45, T-50	8	Bộ
11	Bộ 9 chìa mở lục giác 1.5-10mm	Bộ 9 chìa mở lục giác 1.5-10mm Chất liệu: Cr-V Kích thước: 1.5mm, 2mm, 2.5mm, 3mm, 4mm, 5mm, 6mm, 8mm, 10mm .	8	Bộ
12	Kìm đo AC kỹ thuật số 200A-2000 số đếm	Hiển thị: số đếm đúng RMS 2000 Dòng điện xoay chiều:	3	Cái

		2A/20A/200A Điện áp xoay chiều: 2V/20V/200V/600V Điện áp một chiều: 200mV/2V/20V/200V/600V Điện trở: 200Ω/2kΩ/20kΩ/200kΩ/2MΩ/20MΩ		
13	Cờ lê điều chỉnh	Chiều dài: 375mm Kích thước kẹp điều chỉnh: 0-43mm Chất liệu: Thép carbon	2	Cái
14	Mỏ lết 6"	Chiều dài: 150mm Kích thước kẹp có thể điều chỉnh: 0-19 mm	2	Cái
15	Máy cắt mini dùng pin	Điện áp: 20V Tốc độ không tải: 19500 vòng/phút Đường kính đĩa cắt: 76mm (3 inch) Loại trục chính: M6	1	Bộ
16	Máy khoan dùng pin (không chổi than)	Động cơ không chổi than Điện áp: 20V Tốc độ không tải: 0-550/0-2000 vòng/phút Mô-men xoắn tối đa: 50Nm Kẹp nhựa Dung tích kẹp: 0.8-10mm Cài đặt mô-men xoắn: 22+1 Hộp số cơ khí 2 tốc độ	1	Bộ
17	Máy siết bulong dùng pin (không chổi than)	Động cơ không chổi than Điện áp: 20V Thân hex: 1/4 inch Tốc độ không tải: 0-1300/0-2300 vòng/phút Tốc độ va đập: 0-2000/0-3300 lần/phút Mô-men xoắn tối đa: 170Nm	1	Bộ

Chữ

18	Búa nhỏ đỉnh 450g	Trọng lượng: 450g Đầu búa được rèn thà Xử lý nhiệt, thép carbon	2	Cái
19	Túi đựng dụng cụ 16"	Kích thước: 16" Chất liệu: polyester 600D Kích thước (L*W*H): 341*29*21cm Tải trọng tối đa: 12kg	8	Cái
20	Máy thổi dùng pin	Điện áp: 20V Tốc độ không tải: 15000rpm Lưu lượng khí trung bình: 8.5m ³ /phút Tốc độ gió tối đa: 115km/h	1	Bộ
21	Bộ tua vít 43 chi tiết	Bộ tua vít 43 món Chất liệu: Thép CR-V Thành phần: 18 đầu vít 1/4"x25mm: SL4, SL5, SL6, PH0, PH1, PH2, PH3, PZ1, PZ2, T10, T15, T20, T25, T27, H3, H4, H5, H6 12 đầu vít 4x28mm chính xác: SL1.5, SL2, SL2.5, PH000, PH00, T6, T7, T8, Y2, U2.6, Five Star 0.8, Five Star 1.2 1 đầu chuyển đổi đầu vít 4-6mm (25mm) 9 đầu khẩu 1/4"x20.5mm: 4mm, 5mm, 6mm, 7mm, 8mm, 9mm, 10mm, 11mm, 12mm 1 thanh nối đầu vít 1/4"x50mm 1 tay cầm có thiết kế đặc biệt dạng ratchet (1/4"x115mm) 1 tay cầm thiết kế đặc biệt (4mmx113mm)	2	Bộ
22	Dụng cụ ép cáp thủy lực	Dải ép: Cu 16-240mm ² Lực ép: 70kN Loại ép: Ép hình lục giác Hành trình: 18mm Chiều dài: Khoảng 475mm Trọng lượng: Khoảng 3.6kg Trọng lượng hộp: Khoảng 1.8kg	1	Cái

Qs

		Khuôn ép: 16, 25, 35, 50, 70, 95, 120, 150, 185, 240mm ²		
--	--	--	--	--

